

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ MỎ CÀY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/NQ-HĐND

Mỏ Cày, ngày 01 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc thành lập Ban Văn hoá - Xã hội của Hội đồng nhân dân
xã Mỏ Cày khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ MỎ CÀY KHÓA I, KỲ HỌP THỨ NHẤT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 1309/HD-UBTVQG15 ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn một số nội dung về tổ chức và hoạt động của Đoàn Đại biểu Quốc hội khoá XV, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã nhiệm kỳ 2021 – 2026 sau sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 77/NQ-HĐND ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc chỉ định Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng các Ban của Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày nhiệm kỳ 2021-2026;

Xét Tờ trình số 02/TTr-TTHĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Thường trực HĐND xã về việc thành lập Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp thứ nhất.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 2. Ban Văn hoá - Xã hội khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 và các văn bản có liên quan.

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày khoá I, kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 01 tháng 7 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TTHĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- TTĐU, HĐND xã;
- UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban xã;
- VP: C-PVP, CVTH;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Võ Lâm

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thành lập Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân
xã Mỏ Cày khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ MỎ CÀY
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ NHẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 1309/HD-UBTVQG15 ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn một số nội dung về tổ chức và hoạt động của Đoàn Đại biểu Quốc hội khóa XV, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã nhiệm kỳ 2021 – 2026 sau sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 77/NQ-HĐND ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc chỉ định Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng các Ban của Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày nhiệm kỳ 2021-2026;

Xét Tờ trình số 01/TTr-TTHĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Thường trực HĐND xã về việc thành lập Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp thứ nhất.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 2. Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 và các văn bản có liên quan.

Điều 3. Hiệu lực thi hành: Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày khoá I, kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 01 tháng 7 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TTHĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- TTĐU, HĐND xã;
- UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban xã;
- VP: C- PVP, CVTH;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Võ Lâm

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ MỎ CÀY**

Số: 03 /NQ-TTHĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Mỏ Cày, ngày 01 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Phê chuẩn số lượng, danh sách Phó Trưởng ban hoạt động chuyên trách,
Ủy viên là đại biểu HĐND hoạt động kiêm nhiệm của Ban Văn hóa - Xã hội
của HĐND xã nhiệm kỳ 2021 - 2026**

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 77/NQ-HĐND, ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc chỉ định Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng các Ban của HĐND xã Mỏ Cày nhiệm kỳ 2021-2026;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội của Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày tại Tờ trình số 01/TTr-BVHXXH, ngày 01 tháng 07 năm 2025.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Phê chuẩn bà Nguyễn Thị Thu Dung, giữ chức Phó Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội của Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày, nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 2. Phê chuẩn danh sách Ủy viên là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động kiêm nhiệm của Ban Văn hóa - Xã hội của Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026, gồm:

1. Ông Nguyễn Khắc An - đại biểu Hội đồng nhân xã
2. Bà Lê Thị Kim Thời - đại biểu Hội đồng nhân dân xã
3. Ông Võ Hữu Sơn - đại biểu Hội đồng nhân dân xã

Điều 3. Trưởng ban Văn hóa - Xã hội của Hội đồng nhân dân xã, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân và các ông, bà có tên tại các Điều 1, 2 theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- TT HĐND tỉnh;
- BTV Đảng ủy xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



Võ Lâm

NGHỊ QUYẾT

Phê chuẩn số lượng, danh sách Phó Trưởng ban hoạt động chuyên trách và Ủy viên là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động kiêm nhiệm của Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2021 - 2026

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi) số: 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số: 77 /NQ-HĐND ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về chỉ định Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng các ban của Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày;

Xét đề nghị của Trưởng ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày tại Tờ trình số: 01/TTr-BKT-NS, ngày 01 tháng 07 năm 2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn ông: Võ Minh Quang, giữ chức Phó Trưởng ban Kinh tế - Xã hội của Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày, nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 2 Phê chuẩn danh sách Ủy viên là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động kiêm nhiệm của Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026, gồm:

- Ông Bùi Tấn Nam, đại biểu Hội đồng nhân dân xã
- Ông Nguyễn Văn Lãm, đại biểu Hội đồng nhân dân xã
- Ông Võ Tấn Định, đại biểu Hội đồng nhân dân xã

Điều 3. Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân xã, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân và các ông, bà có tên tại các Điều 1, 2 theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- TT HĐND tỉnh;
- BTV Đảng ủy xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Lưu: V.T.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**


Võ Lâm

NGHỊ QUYẾT
Về việc thành lập Phòng Kinh tế xã Mỏ Cày

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ MỎ CÀY
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 1

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 190/NQ-CP ngày 26/6/2025 của Chính phủ về con dấu của cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 02-TB/ĐU ngày 01/7/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mỏ Cày về một số nội dung tại phiên họp thứ nhất, khóa I;

Xét Tờ trình số 01/TTr-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc đề nghị thông qua Nghị quyết thành lập Phòng Kinh tế thuộc UBND xã Mỏ Cày; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân xã Mỏ Cày.

Điều 2. Phòng Kinh tế là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã Mỏ Cày; có tư cách pháp nhân, có con dấu để thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế để chính

thức đi vào hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày Khoá I, Kỳ họp thứ 1 thông qua ngày 01 tháng 7 năm 2025 và có hiệu lực thi hành từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TTHĐND, UBND tỉnh;
- Các sở: Nội vụ, Tài chính, Sở NN&MT, Công thương, KH&CN, Tư pháp tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TTĐU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, ngành, hội đoàn thể xã;
- Công an, Ban CHQS xã;
- Văn phòng HĐND&UBND xã;
- Cổng Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Võ Lâm

NGHỊ QUYẾT
Về việc thành lập Phòng Văn hóa - Xã hội xã Mỏ Cày

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ MỎ CÀY
KHÓA I KỲ HỌP THỨ 1

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 190/NQ-CP ngày 26/6/2025 của Chính phủ về con dấu của cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 02-KL/ĐU ngày 01/7/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mỏ Cày về một số nội dung tại phiên họp thứ nhất, khóa I;

Xét Tờ trình số 01/TTr-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc đề nghị thông qua Nghị quyết về thành lập Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân xã Mỏ Cày; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã Mỏ Cày.

Điều 2. Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã Mỏ Cày; có tư cách pháp nhân, có con dấu để thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa - Xã hội để chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

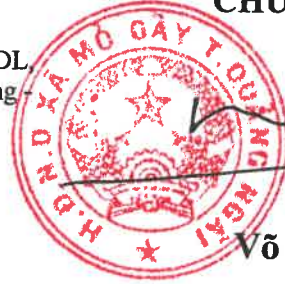
2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày Khoá I, Kỳ họp thứ 1 thông qua ngày 01 tháng 7 năm 2025 và có hiệu lực thi hành từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TTHĐND, UBND tỉnh;
- Các sở: Nội vụ, Tài chính, Tư Pháp, Y tế, GD&ĐT, VH, TT&DL, KH&CN, Dân tộc và Tôn giáo, VH, thể thao và du lịch, Lao động - TB tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TTĐU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, ngành, hội đoàn thể xã;
- Công an, Ban CHQS xã;
- Văn phòng HĐND&UBND xã;
- Công Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Võ Lâm

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ MỎ CÀY

Số: 07/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mỏ Cày, ngày 01 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc thành lập Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã Mỏ Cày

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ MỎ CÀY KHÓA I KỲ HỌP THỨ 1

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Nghị quyết số 190/NQ-CP ngày 26/6/2025 của Chính phủ về con dấu của cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 02-KL/ĐU ngày 01/7/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mỏ Cày về một số nội dung tại phiên họp thứ nhất khóa I;

Xét Tờ trình số 01/TTr-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc đề nghị thông qua Nghị quyết thành lập Trung tâm phục vụ Hành chính công thuộc UBND xã Mỏ Cày; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập Trung tâm Phục vụ Hành chính công thuộc Ủy ban nhân dân xã Mỏ Cày.

Điều 2. Trung tâm phục vụ Hành chính công xã Mỏ Cày là tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân xã Mỏ Cày; có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; thực hiện, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; quy định cụ

thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Trung tâm phục vụ Hành chính công xã để chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày Khoá I Kỳ họp thứ 1 thông qua ngày 01 tháng 7 năm 2025 và có hiệu lực thi hành từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TTHĐND, UBND tỉnh;
- Các sở: Nội vụ, Tài chính, TN&MT, KH&CN, Công thương, Tư pháp tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TTĐU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Trung tâm phục vụ HCC xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, ngành, hội đoàn thể xã;
- Công an xã, Ban CHQS xã;
- Cổng Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Võ Lâm

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ MỎ CÀY

Số: 08 /NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mỏ Cày, ngày 01 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về việc thành lập Văn phòng Hội đồng nhân dân
và Ủy ban nhân dân xã Mỏ Cày

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ MỎ CÀY
KHÓA I KỲ HỌP THỨ 1

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 190/NQ-CP ngày 26/6/2025 của Chính phủ về con dấu của cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 01-KL/ĐU ngày 01/7/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mỏ Cày về một số nội dung tại phiên họp thứ nhất, khóa I;

Xét Tờ trình số 01/TTr-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc đề nghị thông qua Nghị quyết thành lập Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân UBND thuộc Ủy ban nhân dân xã Mỏ Cày; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Mỏ Cày.

Điều 2. Văn phòng HĐND và UBND là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã Mỏ Cày; có tư cách pháp nhân, có con dấu, thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng HĐND và UBND xã để chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày Khoá I, Kỳ họp thứ 1 thông qua ngày 01 tháng 7 năm 2025 và có hiệu lực thi hành từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TTHĐND, UBND, UBMTTQ VN tỉnh;
- Các sở: Nội vụ, Tư Pháp tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TTĐU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, hội đoàn thể xã;
- Công an, Ban CHQS xã;
- Cổng Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Võ Lâm

Số: 09/NQ-TTHĐND

Mỏ Cày, ngày 01 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Chỉ định Ủy viên Ủy ban nhân dân xã Mỏ Cày
Nhiệm kỳ 2021-2026

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ MỎ CÀY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 77/NQ-HĐND, ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc chỉ định Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng các Ban của HĐND xã Mỏ Cày nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 02-TB/ĐU ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ban chấp hành Đảng bộ xã Mỏ Cày về một số nội dung tại phiên họp thứ nhất, khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Xét Tờ trình số 04/TT-UBND xã ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban xã Mỏ Cày về đề nghị chỉ định Ủy viên Ủy ban nhân dân xã khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chỉ định các ông có tên sau đây giữ chức Ủy viên Ủy ban nhân dân xã Mỏ Cày, nhiệm kỳ 2021 - 2026, gồm:

- Ông Hoàng Ngọc Dương - Trưởng Phòng Kinh tế;
- Ông Đinh Công Thuyên - Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Ông Nguyễn Minh Tấn - Chỉ Huy trưởng BCH Quân sự xã;
- Ông Phạm Chí Hân - Trưởng Công an xã.
- Ông Phạm Thanh Lý - Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã;

Điều 2. Các ông có tên tại Điều 1 thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản có liên quan.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Mỏ Cày, các tổ chức có liên quan và các ông có tên tại Điều 1 theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- TTĐU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể;
- VP HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



Võ Lâm

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ MỎ CÀY

Số: 10 /NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mỏ Cày, ngày 01 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân
xã Mỏ Cày Khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ MỎ CÀY
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ NHẤT**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân
ngày 20 tháng 11 năm 2015;*

Căn cứ Luật Tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Công văn số 1345/UBTVQH15-CTDB ngày 25 tháng 6 năm 2025
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn tổ chức và hoạt động của Hội đồng
nhân dân cấp tỉnh, cấp xã;*

*Xét Tờ trình số 03/TTr-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Thường
trực Hội đồng nhân dân xã về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng
nhân dân xã Mỏ Cày Khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026 và ý kiến thảo luận của đại
biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày Khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban HĐND xã, các Tổ đại biểu HĐND xã, đại biểu Hội đồng nhân dân xã, Văn phòng HĐND&UBND xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày Khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026, kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 01 tháng 7 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TTĐU xã;
- TT HĐND xã;
- UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, ngành, hội, đoàn thể xã;
- VP: C-PVP, CVTH;
- Lưu: VT.



Võ Lâm



QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày

Khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 01/7/2025

của Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định cụ thể về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày Khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân xã, Văn phòng HĐND và UBND xã, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có mối quan hệ công tác với Hội đồng nhân dân xã.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND xã làm việc theo chế độ hội nghị và nguyên tắc tập trung dân chủ.

2. Ngoài việc chấp hành các quy định nêu tại Quy chế này, HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, đại biểu HĐND xã Mỏ Cày khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026 phải chấp hành quy định của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025; Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND, các văn bản pháp luật có liên quan khác.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức; nhiệm vụ và quyền hạn của HĐND xã

1. HĐND xã Mỏ Cày khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026 có cơ cấu tổ chức như sau: Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND xã.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND xã Mỏ Cày thực hiện theo các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015, các nghị định của Chính phủ hướng dẫn thực hiện Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

3. Văn phòng HĐND&UBND xã là bộ phận tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND và đại biểu HĐND xã.

Chương II

KỶ HỌP HĐND XÃ

Điều 5. Kỳ họp của HĐND xã

1. HĐND xã họp thường lệ mỗi năm hai kỳ, tổ chức vào tháng 7 và tháng 12 hàng năm;

2. HĐND xã họp kỳ họp chuyên đề hoặc kỳ họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất khi có đề nghị của Thường trực HĐND xã, Chủ tịch UBND xã hoặc ít nhất 1/3 tổng số đại biểu HĐND xã yêu cầu.

3. Thường trực HĐND xã quyết định triệu tập kỳ họp thường lệ chậm nhất là 20 ngày; kỳ họp bất thường chậm nhất là 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp.

4. HĐND xã họp công khai. Trong trường hợp cần thiết, HĐND xã họp kín theo đề nghị của Thường trực HĐND xã, Chủ tịch UBND xã hoặc yêu cầu của ít nhất 1/3 tổng số đại biểu HĐND xã.

Điều 6. Chủ tọa kỳ họp Hội đồng nhân dân xã

1. Chủ tọa kỳ họp Hội đồng nhân dân xã gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã.

2. Chủ tọa kỳ họp Hội đồng nhân dân xã có trách nhiệm điều hành các phiên họp bảo đảm đúng quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân xã và chương trình, nội dung kỳ họp đã được Hội đồng nhân dân xã thông qua.

Điều 7. Thư ký kỳ họp Hội đồng nhân dân xã

1. Thư ký kỳ họp Hội đồng nhân dân xã có từ 01 đến 02 thành viên; trong đó, 01 thành viên là lãnh đạo Văn phòng HĐND&UBND xã; 01 thành viên còn lại là chuyên viên Văn phòng.

2. Thư ký kỳ họp có trách nhiệm:

a) Lập danh sách đại biểu Hội đồng nhân dân có mặt, vắng mặt trong các phiên họp và trong kỳ họp;

b) Ghi biên bản phiên họp, kỳ họp;

c) Tổng hợp đầy đủ, trung thực, chính xác ý kiến của đại biểu tại phiên họp toàn thể và tại cuộc họp Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân;

d) Giúp Chủ tọa kỳ họp trong việc thực hiện quy trình, thủ tục tại kỳ họp, cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền về kỳ họp;

đ) Thực hiện nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa kỳ họp.

Điều 8. Trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân xã

Thực hiện theo quy định tại Điều 33, Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 năm 2025.

Điều 9. Chuẩn bị kỳ họp

1. Thường trực HĐND xã có trách nhiệm chủ trì phối hợp với UBND, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các Ban của HĐND xã đề dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp và phân công trách nhiệm chuẩn bị kỳ họp;

2. Quyết định triệu tập kỳ họp và dự kiến chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân xã đến đại biểu Hội đồng nhân dân xã. Dự kiến chương trình kỳ họp có thể được điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung và xin ý kiến đại biểu Hội đồng nhân dân xã thông qua tại phiên khai mạc kỳ họp.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân xã chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan liên quan trong công tác chuẩn bị kỳ họp. Gửi tài liệu kỳ họp Hội đồng nhân dân xã bằng bản điện tử cùng với các tài liệu qua hệ thống quản lý văn bản iOffice của xã.

Điều 10. Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình Hội đồng nhân dân xã

Theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã thẩm tra các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình hội đồng nhân dân xã theo quy định tại Điều 29 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 năm 2025, Điều 59 của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Điều 11. Trình bày báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết tại kỳ họp Hội đồng nhân dân xã

1. Các cơ quan, đơn vị chuẩn bị báo cáo và trình dự thảo nghị quyết có trách nhiệm trình bày, báo cáo Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp theo sự phân công, điều hành của Chủ tọa kỳ họp.

2. Thời gian trình bày mỗi báo cáo, đề án tại kỳ họp không quá 15 phút, riêng báo cáo chỉ đạo điều hành kinh tế - xã hội 6 tháng, hằng năm; báo cáo tổng hợp, giải quyết ý kiến, kiến nghị cử tri không quá 25 phút. Đối với các báo cáo có nội dung dài, cơ quan chuẩn bị phải xây dựng báo cáo tóm tắt và gửi cùng báo cáo chính thức cho đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

3. Thời gian trình bày cho mỗi dự thảo nghị quyết cùng thuyết minh dự thảo nghị quyết (nếu có) tại kỳ họp không quá 10 phút.

4. Hình thức trình bày: Trình bày báo cáo; hình ảnh, video; thuyết minh các mô hình (nhất là các dự án nông nghiệp, đô thị, sử dụng đất...).

Điều 12. Thảo luận tại phiên họp toàn thể Hội đồng nhân dân xã

1. Thường trực Hội đồng nhân dân xã dự kiến những nội dung đại biểu cần tập trung thảo luận tại phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân xã.

2. Tại phiên họp toàn thể, đại biểu có ý kiến phát biểu phải đăng ký trước với Thư ký kỳ họp hoặc giơ tay để đăng ký phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa kỳ họp. Thời gian phát biểu của đại biểu do Chủ tọa kỳ họp quyết định.

Chủ tọa kỳ họp có quyền yêu cầu đại biểu phát biểu đúng trọng tâm nội dung thảo luận và đúng thời gian quy định.

Trong trường hợp đại biểu đã đăng ký mà chưa được phát biểu thì đại biểu ghi lại ý kiến của mình gửi Chủ tọa kỳ họp và Thư ký kỳ họp để tổng hợp.

3. Trong quá trình thảo luận, Chủ tọa kỳ họp có thể nêu những vấn đề còn có ý kiến khác nhau để Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định. Khi xét thấy cần thiết, Chủ tọa kỳ họp yêu cầu cơ quan hữu quan báo cáo giải trình về những vấn đề mà đại biểu Hội đồng nhân dân quan tâm.

4. Các nội dung thảo luận được ghi vào biên bản kỳ họp của Hội đồng nhân dân xã.

Điều 13. Biểu quyết tại phiên họp toàn thể Hội đồng nhân dân xã

1. Hội đồng nhân dân xã quyết định các vấn đề tại phiên họp toàn thể bằng hình thức biểu quyết theo quy định tại Điều 35 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 năm 2025.

Điều 14. Thông qua, ban hành và lưu trữ nghị quyết, đề án, báo cáo, biên bản của kỳ họp Hội đồng nhân dân xã

Các Ban của Hội đồng nhân dân xã được phân công thẩm tra nghị quyết có trách nhiệm tham gia hoàn chỉnh nội dung dự thảo nghị quyết; đồng thời, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã hoàn chỉnh về thể thức, kỹ thuật văn bản; trình Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân xã cho ý kiến trước khi trình Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã ký chứng thực.

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã phải được gửi đến các cơ quan, tổ chức hữu quan để thực hiện. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã được đăng trên Cổng thông tin điện tử của xã, đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương, niêm yết và lưu trữ theo quy định của pháp luật.

5. Nghị quyết, văn bản, các tài liệu khác của mỗi kỳ họp Hội đồng nhân dân xã được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Chương III

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

Điều 15. Chức năng, nhiệm vụ và nguyên tắc làm việc

1. Thường trực Hội đồng nhân dân xã là cơ quan thường trực của Hội đồng nhân dân xã; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 31 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025 và các quy định khác của luật có liên quan; chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân xã.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã làm việc theo nguyên tắc tập thể, thảo luận và quyết định theo đa số. Đồng thời, phát huy trách nhiệm người đứng đầu và từng thành viên trong tập thể Thường trực Hội đồng nhân dân xã đối với công việc theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

Điều 16. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân xã

Các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 32 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025 và theo thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên của Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

Điều 17. Phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân xã

1. Phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân xã được tổ chức định kỳ mỗi tháng 01 lần. Việc tổ chức phiên họp thực hiện theo Điều 31 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025.
2. Trước phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân, Trưởng các Ban của Hội đồng nhân dân xã gửi đề xuất nội dung cần thảo luận, quyết định tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân xã đến Văn phòng HĐND và UBND xã để tổng hợp nội dung và xây dựng chương trình phiên họp xin ý kiến đồng chí Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã trước khi trình Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã quyết định.
3. Giữa hai phiên họp thường kỳ của Thường trực Hội đồng nhân dân xã, trường hợp phát sinh vấn đề cấp bách, quan trọng cần phải có ý kiến thống nhất của tập thể Thường trực Hội đồng nhân dân xã thì Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã báo cáo Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã quyết định tổ chức phiên họp bất thường. Trường hợp không tổ chức họp được thì Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã xin ý kiến Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã để tổ chức lấy ý kiến các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân xã bằng văn bản.
4. Tài liệu phiên họp được gửi đến Thường trực HĐND xã chậm nhất 03 ngày trước ngày tổ chức phiên họp. Các nội dung gửi tài liệu quá hạn sẽ xem xét chuyển sang phiên họp tiếp theo.
5. Các Ban Hội đồng nhân dân xã tổ chức thẩm tra các nội dung của phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân xã theo lĩnh vực phụ trách và phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân xã. Kết quả thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân xã gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân xã chậm nhất 02 ngày trước ngày tổ chức phiên họp.
6. Thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân xã có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân xã; trường hợp không thể tham dự phiên họp phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định.
7. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân được mời tham dự phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân xã có trách nhiệm dự họp đúng thành phần, chuẩn bị nội dung và giải trình khi được yêu cầu. Trường hợp không thể tham dự phiên họp thì phải thông báo tới Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã để báo cáo Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã.

8. Căn cứ ý kiến thảo luận và phát biểu kết luận của chủ tọa phiên họp, Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan chuẩn bị dự thảo thông báo kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân xã đối với nội dung được giao phụ trách, xin ý kiến Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã và trình Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã ký ban hành hoặc ủy quyền cho Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, Chánh Văn phòng HĐND&UBND ký ban hành.

Thông báo Kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân xã được gửi đến các cơ quan, tổ chức hữu quan để nghiên cứu tiếp thu, tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 18. Cuộc họp, hội nghị khác do Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổ chức

1. Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổ chức hội nghị để triển khai hoặc tổng kết việc thi hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã; tổ chức Hội nghị chuyên đề, Hội nghị phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức hữu quan và hội nghị khác để triển khai nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

2. Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, các Thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân xã chủ trì cuộc họp với các cơ quan, tổ chức hữu quan để triển khai nhiệm vụ được giao.

3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức hữu quan xây dựng kế hoạch tổ chức, phục vụ các hội nghị, cuộc họp.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân xã định kỳ mỗi năm hai lần tổ chức hội nghị trao đổi kinh nghiệm hoạt động với Thường trực Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn; khi cần thiết, tổ chức các hội nghị, cuộc họp, cuộc làm việc với các cơ quan, địa phương để triển khai nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Điều 19. Ký chứng thực, ban hành các văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân xã

1. Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã ký chứng thực nghị quyết, ký ban hành quyết định của Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã ký các văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân xã theo lĩnh vực được phân công phụ trách hoặc được ủy quyền của Chủ tịch HĐND xã.

3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã thừa lệnh Thường trực Hội đồng nhân dân xã ký các văn bản truyền đạt, thông báo ý kiến của Thường trực, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã; các loại giấy mời, Công văn, Kế hoạch, chương trình làm việc của Thường trực Hội đồng nhân dân xã sau khi có ý kiến thống nhất của Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã.

Điều 20. Mối quan hệ công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân xã với các cơ quan Trung ương và địa phương

1. Thường trực Hội đồng nhân dân xã giữ mối quan hệ công tác với Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh; Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, UBND tỉnh và các Sở, Ban, Ngành của tỉnh. Báo cáo kết quả hoạt động với Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Đảng ủy về các hoạt động của Hội đồng nhân dân xã. Thực hiện chế độ báo cáo với Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy theo quy định.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân xã giữ mối liên hệ và phối hợp công tác với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; thực hiện nghiêm túc các nội dung theo quy chế phối hợp công tác giữa hai bên.

4. Ủy ban nhân dân, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm chuẩn bị các dự án, đề án, báo cáo thuộc nội dung chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân xã, phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân xã theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

6. Thường trực Hội đồng nhân dân xã được mời dự các phiên họp hàng tháng, quý, năm của Ủy ban nhân dân xã bàn về việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, các nhiệm vụ khác liên quan đến Hội đồng nhân dân xã và các cuộc họp tổng kết công tác của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã.

7. Thường trực Hội đồng nhân dân xã chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động các Ban của Hội đồng nhân dân xã; xem xét kết quả giám sát của các Ban của Hội đồng nhân dân xã khi xét thấy cần thiết.

8. Thường trực Hội đồng nhân dân xã giữ mối liên hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn, đại biểu Hội đồng nhân dân xã; chỉ đạo hoạt động của các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

Chương IV

CÁC BAN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

Điều 21. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban của Hội đồng nhân dân xã

1. Các Ban của Hội đồng nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025.

2. Ngoài khoản 1 Điều này, các Ban của Hội đồng nhân dân xã có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Đề xuất chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân xã theo quy định tại Điều 58 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

b) Căn cứ vào chương trình hoạt động hàng năm của Hội đồng nhân dân xã, tình hình thực tiễn và chức năng, nhiệm vụ của Ban, các Ban của Hội đồng nhân dân xã xây dựng chương trình công tác tháng, quý, 6 tháng và cả năm.

c) Định kỳ 6 tháng, các Ban họp đánh giá việc thực hiện chương trình công tác thời gian qua, bàn công tác thời gian đến và báo cáo kết quả hoạt động về Thường trực Hội đồng nhân dân xã. Trong trường hợp cần thiết, Ban có thể

họp đột xuất. Cuối mỗi năm và cuối nhiệm kỳ, các Ban họp tổng kết, đánh giá hoạt động của Ban.

Điều 22. Trách nhiệm của Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên của Ban

1. Trách nhiệm của Trưởng ban

Ngoài các nhiệm vụ được Thường trực Hội đồng nhân dân xã phân công với tư cách là thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân xã, Trưởng ban có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Chỉ đạo, điều hành công việc của Ban, ký các văn bản do Ban phát hành;

b) Chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc và chủ trì cuộc họp của Ban, chỉ đạo công tác chuyên môn của Ban;

c) Giữ mối liên hệ với các thành viên của Ban và thay mặt Ban giữ mối liên hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban khác của Hội đồng nhân dân xã và Văn phòng xã, các cơ quan, tổ chức ở địa phương và Trung ương đóng trên địa bàn;

d) Báo cáo kết quả hoạt động của Ban với Hội đồng nhân dân xã, Thường trực Hội đồng nhân dân xã;

đ) Tham dự các cuộc họp do Thường trực Hội đồng nhân dân xã triệu tập; thay mặt Ban tham dự các cuộc họp bàn về lĩnh vực Ban phụ trách do Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan, tổ chức liên quan mời;

e) Tổ chức việc giám sát, khảo sát của Ban;

g) Trình bày báo cáo thẩm tra, báo cáo kết quả giám sát của Ban hoặc nội dung do Thường trực Hội đồng nhân dân xã phân công tại kỳ họp Hội đồng nhân dân xã.

2. Phó Trưởng ban giúp Trưởng ban thực hiện chỉ đạo, điều hành một số công việc của Ban theo phân công của Trưởng ban.

3. Các Ủy viên của Ban thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công, điều hành của Trưởng ban; dành thời gian tham gia các hoạt động của Ban và chịu trách nhiệm trước Ban về kết quả công tác theo phân công của Trưởng ban.

Điều 23. Mối quan hệ phối hợp công tác của các Ban của Hội đồng nhân dân xã

1. Các Ban của Hội đồng nhân dân xã thực hiện sự chỉ đạo, phân công, phối hợp, điều hòa của Thường trực Hội đồng nhân dân xã trong các hoạt động.

2. Các Ban của Hội đồng nhân dân xã thường xuyên phối hợp công tác và trao đổi về những vấn đề có liên quan khi thực hiện nhiệm vụ. Đối với những nội dung hoạt động liên quan đến lĩnh vực của các Ban thì chủ động trao đổi, phối hợp thực hiện; trong trường hợp có ý kiến khác nhau thì báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân xã quyết định.

3. Các Ban của Hội đồng nhân dân xã được mời dự các cuộc họp của Ủy ban nhân dân xã, các cuộc họp của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã về những vấn đề có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của Ban.

Chương V

ĐẠI BIỂU VÀ TỔ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

Điều 24. Đại biểu Hội đồng nhân dân xã

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định từ Điều 33 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025 và các văn bản có liên quan.

2. Ngoài khoản 1 Điều này, đại biểu Hội đồng nhân dân xã có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

a) Nghiên cứu chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nắm bắt tình hình thực tế tại địa phương, chủ động đề xuất Hội đồng nhân dân xã ban hành các Nghị quyết, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền để phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã; đề xuất chương trình giám sát hằng năm của Hội đồng nhân dân xã theo quy định tại Điều 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025, Điều 58 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

c) Nghiên cứu các tài liệu do Văn phòng HĐND&UBND xã gửi đến; có trách nhiệm tham gia phát biểu ý kiến tại kỳ họp Hội đồng nhân dân xã, phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân xã có tổ chức chất vấn, giải trình. Việc phát biểu ý kiến có thể thông qua hình thức phát biểu trực tiếp hoặc gửi ý kiến góp ý bằng văn bản đến Chủ tọa kỳ họp, Chủ tọa phiên họp.

d) Tích cực tranh luận, chất vấn, truy vấn đối với các vấn đề bức xúc của cử tri. Việc chất vấn, truy vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân xã phải tuân thủ quy định tại Điều 33 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025 và Điều 60 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

đ) Đeo phù hiệu đại biểu Hội đồng nhân dân xã khi thực hiện nhiệm vụ đại biểu. Bảo quản, sử dụng phù hiệu theo đúng quy định.

Điều 25. Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã

1. Tổ đại biểu tham gia đề xuất chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân xã theo Điều 87 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; tổ chức họp định kỳ 06 tháng để đánh giá tình hình hoạt động trong thời gian qua, bàn kế hoạch công tác thời gian đến, gửi báo cáo và biên bản cuộc họp đến Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

2. Hoạt động giám sát của Tổ đại biểu thực hiện theo quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và các văn bản có liên quan. Việc sử dụng con dấu của Hội đồng nhân dân và chữ ký của Tổ trưởng Tổ đại biểu thực hiện theo Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Trách nhiệm Tổ trưởng và các thành viên

a) Tổ trưởng điều hành công việc của Tổ đại biểu, bao gồm:

Chủ trì các cuộc họp tổ, tổng hợp ý kiến thảo luận của đại biểu và các thành viên dự họp để phản ánh với Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

Phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, thị trấn tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri.

Phân công đại biểu tổng hợp ý kiến cử tri đối với những điểm tiếp xúc có từ 02 đại biểu trở lên cùng tham dự; đôn đốc đại biểu trong tổ gửi báo cáo tổng hợp ý kiến cử tri về Thường trực Hội đồng nhân dân xã đúng thời hạn.

Tổ chức và phân công các thành viên trong tổ thực hiện một số nội dung giám sát về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã trên địa bàn ứng cử, triển khai hoạt động giám sát của Tổ đại biểu đối với nội dung được Thường trực Hội đồng nhân dân xã phân công. Báo cáo kết quả giám sát về Thường trực Hội đồng nhân dân xã; có văn bản kiến nghị, đề xuất đối với các cơ quan, đơn vị liên quan.

b) Các đại biểu trong Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp do Tổ trưởng triệu tập, chấp hành sự phân công của tổ trong việc tiếp xúc cử tri, báo cáo tổng hợp ý kiến cử tri; tham gia đầy đủ các hoạt động giám sát của Tổ đại biểu, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, Thường trực Hội đồng nhân dân xã khi được phân công hoặc mời tham gia; giữ mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền, cơ quan, đơn vị và nhân dân để nắm tình hình, nguyện vọng nhân dân và phản ánh trong các cuộc họp Tổ đại biểu.

Chương VI

ĐẢM BẢO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

Điều 26. Điều kiện đảm bảo hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân xã

Các đại biểu Hội đồng nhân dân xã được đảm bảo các điều kiện phục vụ hoạt động theo quy định.

Điều 27. Điều kiện đảm bảo hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân xã và bộ máy giúp việc của Hội đồng nhân dân xã do Hội đồng nhân dân xã quyết định trong dự toán ngân sách hằng năm của xã. Việc sử dụng kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân xã được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Nội dung, định mức chi phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân xã được thực hiện theo các quy định của Nhà nước và văn bản của Hội đồng nhân dân tỉnh có liên quan.

3. Văn phòng HĐND&UBND xã chịu trách nhiệm bảo đảm điều kiện phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, Thường trực Hội đồng nhân dân

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ MỎ CÀY **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *11* /NQ-HĐND

Mỏ Cày, ngày 01 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025
của Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ MỎ CÀY
KHÓA I KỲ HỌP THỨ NHẤT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân
ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Công văn số 1345/UBTVQH15-CTĐB ngày 25 tháng 6 năm 2025
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn tổ chức và hoạt động của Hội đồng
nhân dân cấp tỉnh, cấp xã;

Xét Tờ trình số 04/TTr-TTHĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Thường
trực Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày về Kế hoạch tổ chức kỳ họp thường lệ cuối
năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026; ý
kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

1. Kỳ họp HĐND xã thường lệ giữa năm 2025:

- Thời gian: Dự kiến tổ chức từ ngày 21/7/2025 đến ngày 22/7/2025.

- Chương trình kỳ họp gồm:

1. Ủy ban nhân dân xã báo cáo HĐND xã:

1.1. Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng- an ninh 6 tháng đầu năm 2025, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

1.2. Tình hình thực hiện phân bổ dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước 6 tháng đầu năm 2025, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

1.3. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm 2025 và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thường lệ giữa năm 2025.

3. Thường trực HĐND xã và các Ban HĐND xã trình HĐND xã các nội dung:

- Báo cáo hoạt động của Thường trực HĐND xã 6 tháng đầu năm 2024 và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025.

- Báo cáo đánh giá kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri 6 tháng đầu năm 2025.

- Các báo cáo khác theo đề nghị của Thường trực HĐND xã (nếu có).

4. Chất vấn và trả lời chất vấn

5. UBND xã trình HĐND xã ban hành Nghị quyết:

5.1. Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, 6 tháng cuối năm 2025.

5.2. Về kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025.

5.3. Về phân bổ dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước 6 tháng đầu năm 2025.

5.4. Các nghị quyết chuyên đề khác (nếu có).

6. Thường trực HĐND xã trình HĐND xã ban hành Nghị quyết:

6.1 Về chương trình giám sát của HĐND xã 6 tháng cuối năm 2025.

6.2 Về chương trình giám sát của HĐND xã năm 2026.

II. Kỳ họp HĐND xã thường lệ cuối năm 2025

- Thời gian: Dự kiến tổ chức từ ngày 20/12/2025 đến ngày 21/12/2025.

- Chương trình kỳ họp gồm:

1. UBND xã báo cáo HĐND xã:

1.1. Về công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

1.2. Về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

1.3. Về tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách xã năm 2025; dự toán thu ngân sách Nhà nước trên xã, chi ngân sách và phương án phân bổ ngân sách xã năm 2026.

1.4. Về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ năm 2026.

1.5. Về công tác chỉ đạo điều hành của UBND xã năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ năm 2026.

1.6. Về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026.

1.7. Về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2025, nhiệm vụ năm 2026.

1.8. Về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, chống tham nhũng năm 2025, nhiệm vụ năm 2026.

1.9. Về kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp giữa năm 2025.

2. UBMTTQVN xã báo cáo:

2.1. Công tác tham gia xây dựng chính quyền và những kiến nghị của UBMTTQVN xã đối với HĐND xã năm 2025, nhiệm vụ năm 2026.

2.2. Về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp cuối năm 2025.

3. Thường trực HĐND xã và các Ban HĐND xã báo cáo HĐND xã:

3.1. Hoạt động của HĐND xã năm 2025 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2026.

3.2. Đánh giá kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri trước kỳ họp giữ năm 2025.

3.3. Kết quả giám sát của Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND xã năm 2025.

3.4. Các Báo cáo khác theo đề nghị của Thường trực HĐND xã (nếu có).

4. Chất vấn và trả lời chất vấn

5. UBND xã trình HĐND xã ban hành Nghị quyết

5.1. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh năm 2026.

5.2. Dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn xã, chi ngân sách xã và phương án phân bổ ngân sách xã năm 2026.

5.3. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2026.

5.4 Các nghị quyết chuyên đề khác (nếu có).

6. Thường trực HĐND xã trình HĐND xã ban hành nghị quyết về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2026 của HĐND xã khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Ủy ban nhân dân xã chịu trách nhiệm trình hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết, phân công cơ quan chủ trì, cơ quan soạn thảo, cơ quan phối hợp để chuẩn bị tờ trình, đề án và dự thảo nghị quyết đúng quy định, đảm bảo chất lượng và thời gian.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã phân công các Ban của Hội đồng nhân dân xã theo dõi, thẩm tra các báo cáo, đề án, dự thảo Nghị quyết trình HĐND xã xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

3. Trong trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung, thay đổi kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025, Thường trực HĐND xã phối hợp với Ủy ban nhân dân xã để thống nhất và báo cáo Hội đồng nhân dân xã khóa I tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Mỏ Cày khóa I, kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 01 tháng 7 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- TTĐU xã;
- TTHĐND xã;
- UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã;
- VP: C-PVP, CVTH;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



Võ Lâm